

TÔN GIÁO RA TOÀ SỰ KẾT THÚC CỦA GIÁO PHÁI AUM

D.W. BRAKETT*

Kể từ khi Asahara bị bắt, từ giữa tháng Năm đến cuối năm 1995, cảnh sát Nhật Bản tiếp tục mở cuộc điều tra toàn quốc vì còn nhiều vị uỷ viên cao cấp của Aum chưa bị bắt. Trong tù, cảnh sát tiến hành hỏi cung những vị lãnh đạo của Giáo phái đã bị bắt và họ rút ra được những lời thú tội. Sau khi đối chiếu những lời thú tội này cảnh sát khẳng định rằng những lời thú tội mâu thuẫn với nhau và mâu thuẫn với đồng bằng chứng mà họ đã thu giữ được trong các cuộc tấn công. Những lời thú tội giải thích vì sao tỉ lệ tội phạm bị bắt lại cao một cách khác thường như thế ở Nhật Bản. Rất ít trường hợp bị đưa ra toà mà không có lời thú tội bởi vì công tố viên cho rằng các vị quan toà Nhật Bản tin vào lời thú tội hơn bất kì một bằng chứng tội phạm nào.

Cảnh sát Nhật Bản có quyền hạn rộng lớn. Họ được phép bắt những người khả nghi trong vòng 23 ngày để tra hỏi, ngay cả những trường hợp không quan trọng. Thí dụ, một vài thành viên của Aum bị bắt ngay từ đầu vì những tội đi xe đạp không có biển đăng kí, phạm luật giao thông và đăng kí khách sạn dưới một cái tên giả. Vào ngày cuối cùng của hạn tạm giam, cảnh sát có thể tiếp tục gia hạn tạm giam để điều tra những tội khác.

Sau khi bị bắt vài ngày, Shoko Asahara đã phát hiện ra rằng, việc tìm một luật sư bào chữa giỏi không phải là một việc dễ dàng. Makoto Endo, một luật sư nổi tiếng nhất của Nhật Bản, theo đạo Phật, đã gặp Asahara trong nhà giam của tổng hành dinh cảnh sát quốc gia để bàn về vụ án của ông ta. Endo từng biện hộ cho các nhân vật chính trị thuộc cánh hữu và cánh tả cũng như

một vài nhóm găng - xơ của Nhật Bản, sau này kể lại cho cảnh sát là Asahara nói với ông rằng trong giấc mơ đức Phật hiện ra và khuyên hẳn ta nên liên lạc với Endo. Vị luật sư lắng nghe người đứng đầu Giáo phái khẳng định mình vô tội, rồi ông ta lạnh lùng từ chối và nói rằng mình còn bận biện hộ cho những người bị tình nghi liên quan đến Asahara.

Sau buổi làm việc với Asahara, Endo gặp phóng viên báo chí và nói: “bản thân tôi cũng nghi ngờ” về sự dính líu của Asahara trong các vụ tấn công bằng sarin, hẳn ta không thể kiện được trừ phi có “150% người” tin hẳn ta là vô tội. Vị luật sư này kể khi ông ta nói với Asahara rằng không thể biện hộ cho hẳn được, thì chính vị lãnh đạo Giáo phái này bật khóc và nói: “Điều gì sẽ xảy ra với tôi?”.

Các luật sư của Nhật Bản không tìm kiếm danh vọng trong các vụ án gây sự phẫn nộ cho dân chúng, đặc biệt những vụ liên quan đến các giáo phái tôn giáo. Chỉ có một số rất ít luật sư đứng ra bảo vệ cho hơn 150 thành viên của Aum đã bị bắt, rất nhiều luật sư né tránh vụ án này bởi vì bản chất của tội phạm và sự phản ứng của dân chúng. Hội luật gia Tokyo hứa với các luật sư rằng tên của họ sẽ không công bố để giúp họ nghiên cứu vụ án của Aum.

Theo luật pháp Nhật Bản, mỗi người trước khi đưa ra toà phải có một luật sư. Nếu đến ngày ra toà bị cáo không có khả năng tìm cho mình luật sư thì toà án sẽ chọn luật sư cho họ. Trong trường hợp vụ án của

*. Trích dịch chương 9 cuốn *Nổi kinh hoàng linh thiêng trận chiến ở Tokyo* của D. W. Brackett (*Holy terror armageddon in Tokyo*. Weatherhill, Inc 1996).

Aum, phần lớn những người hành nghề pháp luật đều nhận thấy rằng, tốt nhất là nên để hội cử ra hơn là tự nguyện đứng ra bào chữa. Nhiều luật sư được yêu cầu bào chữa cho vụ Aum đã hoang mang. Người ta nói rằng chỉ riêng một mình Asahara ít nhất cũng cần đến 10 luật sư thì mới có một sự biện hộ thích hợp, mặc dù nhiều người vẫn nghi ngờ rằng hẳn chỉ có thể tìm được nhiều nhất là 1 hoặc 2 luật sư. Tiền lệ phí cho luật sư cũng là một vấn đề. Dù là tiền mặt và các tài khoản khác của Aum lên tới 100 triệu đôla nhưng chính phủ đã phong toả một số tài khoản ngân hàng của Giáo phái và có kế hoạch loại bỏ địa vị tôn giáo chính thức của nó. Các chuyên gia luật pháp đoán rằng chỉ xét xử riêng một mình Asahara cũng có thể kéo dài trong 10 năm hoặc lâu hơn nữa vì họ biết tốc độ làm việc chậm chạp của hệ thống toà án Nhật Bản và chỉ chống án sau khi kết tội.

Do vụ án của Aum phức tạp hơn nên các quan toà đồng ý tăng tốc độ, mỗi tuần sẽ có một phiên toà. Ngày 6 tháng Sáu, các công tố viên chính thức thông báo cáo trạng về tội giết người của Asahara và 6 tín đồ thân thiết nhất của hắn mà không có một luật sư nào bảo vệ. Các nhà chức trách pháp luật nói rằng một vài ngày nữa họ sẽ truy tố 12 thành viên khác của Aum liên quan đến vụ giết người và các vụ án liên quan khác. 41 thành viên của Giáo phái chính thức bị buộc tội giết người ở tầng điện ngầm, còn 7 thành viên nữa chưa bị bắt. Trong một lần đối chiếu giám hiềm hỏi, cảnh sát đã thả 5 tên vốn bị bắt về tội giết người. Theo một số nhà phân tích luật pháp của Nhật Bản thì việc cảnh sát quyết định thả 5 tên là do chúng đã hợp tác tích cực với cảnh sát và cung cấp cho cảnh sát những thông tin quan trọng. Trong khi cáo trạng không làm thay đổi tình hình của Asahara và nó là biện pháp chính thức khiến cho Asahara và những tín đồ thân tín của hắn đến gần giá treo cổ.

Trong khi tiếp tục điều tra khuôn viên chính của Aum, cảnh sát đã tìm ra những bằng chứng mới hơn và ghê rợn hơn.

Theo lời khai của Tomomasa Nakagawa, vị bác sĩ của Giáo phái, ngay đầu tháng Sáu, 8 nhân viên điều tra cảnh sát đã khám xét tầng 1 và tầng hầm của Satyam số 2. Theo lời khai của Nakagawa thì cơ thể của Kiyoshi Kariya đã hoả thiêu ở đây sau khi ông ta bị chết vì một mũi tiêm có chất glyxren (loại chất béo). Trong khi điều tra cảnh sát phát hiện ra nhiều lò hoả thiêu tạm, đèn ga, thùng chứa nhiên liệu và nhiều thiết bị bị hoả táng khác. Ở tầng hầm cảnh sát còn tìm thấy nhiều ổ hống trên tường và trần nhà, điều đó chứng tỏ rằng việc đốt xác đã được tiến hành ở đây. Cảnh sát lấy một ít ổ hống và tháng Bảy họ thông báo rằng, qua phân tích ở phòng thí nghiệm cho thấy ổ hống này dường như là mỡ người. Các quan chức cảnh sát nói rằng cách đây 2 năm Giáo phái bắt đầu đốt xác trong tầng hầm và có ít nhất 8 xác bị đốt ở đây, trong đó có Kariya và Kotaro Ochida, một thành viên của Aum bị giết trong khuôn viên. Cảnh sát nói rằng các xác này được đốt bằng một lò vi sóng đã được sửa chữa lại, dụng cụ này nằm ngay trong toà nhà. Một vài thành viên của Aum có đề cập đến cái lò này trong lời khai của mình.

Có người phản nài rằng nhiều đài truyền hình để cho những phát ngôn của Aum nói hàng giờ liền trên truyền hình nhằm bảo vệ Giáo phái, lên án các cuộc tấn công của cảnh sát, ca ngợi đức hạnh của Shoko Asahara và những lời dạy của ông ta. Những lời phê phán này là có thực.

Vẫn còn một số đài đồng ý với những điều kiện mà Giáo phái này đưa ra trước đây là để cho một số thành viên của Giáo phái xuất hiện trên truyền hình.

Qua sự vạch trần của báo chí cho thấy khi Giáo phái đang tồn tại, những người phát ngôn của Giáo phái rất có quyền lực, họ thường đưa ra những khuynh hướng bất ngờ. Fumihiko Joyu là một phát ngôn rất trẻ của Aum và là người chịu trách nhiệm về tổ chức sau khi Asahara và những vị lãnh đạo tối cao khác bị bắt. Fumihiko Joyu và luật sư Yoshinobu Aoyama, luật sư của Aum, là

khách mời thường xuyên của truyền hình. Cả hai người đàn ông này, đặc biệt là Joyu, đều nhận thấy rằng mình là những người nổi tiếng. Các thiếu nữ cho Joyu là người “thông minh” và thường theo họ từ đài truyền hình này đến đài truyền hình khác. Các thiếu nữ thường ôm những bó hoa đứng đợi họ ở bên ngoài tổng hành dinh Tokyo của Aum ở Minami - Aoyama, họ reo hò và vây chào khi hai người đàn ông này xuất hiện.

Nhưng trong khi giới trẻ còn đang rất tôn sùng Aum thì vận may về tài chính của Giáo phái này đã bắt đầu bị giảm sút vì cảnh sát tìm ra ngày càng nhiều bằng chứng và các vị lãnh đạo cao cấp của Giáo phái đã khai ra nhiều điều bí mật. Những điều này đã được đưa ra công khai.

Quà biếu tặng bị giảm rồi biến mất, tiền lãi trong kinh doanh của Giáo phái qua các cửa hàng bán mì ống và bán máy tính cũng bị giảm. Joyu bắt đầu phàn nàn về mỗi tháng tổng chi phí của Giáo phái cần “hàng mấy trăm nghìn yên”. Hơn thế nữa, Aum có hơn 1000 người bỏ nhà đến sống trong các cộng đồng của Giáo phái. Ở đây họ không phải trả tiền nhà, tiền ăn, tiền mặc và các chi phí khác cho cuộc sống. Việc một số tài khoản ngân hàng và các tài sản cố định khác của Giáo phái bị phong toả càng gây khó khăn cho tổ chức tôn giáo này. Khó khăn bất ngờ về tiền mặt đã tạo ra sức ép đối với ban lãnh đạo còn lại. Vấn đề là làm sao duy trì được tổ chức đang tồn tại thoi thóp này, dù chỉ ở mức độ nghèo nàn. Dưới chiêu bài “huấn luyện tôn giáo”, các thành viên của Giáo phái buộc phải tìm việc làm ngoài giờ và nộp tiền lương của họ cho nhóm. Aum cũng mở một loạt các cửa hàng như “Cửa hàng Satyam” ở Tokyo, Yokohama, Osaka và Fukuoka để bán áo phong cộc tay có in phù hiệu của Aum và ảnh của Asahara. Thanh niên Nhật Bản rất ưa chuộng loại áo này. Các cửa hàng trên còn bán một số đồ linh tinh khác của Giáo phái như sách, tạp chí. Công việc ngoài giờ thường là những công việc nặng nhọc như

đi giao hàng, công nhân xây dựng, bảo vệ một số cô gái trẻ phục vụ trong các quán bar. Mặc dù vậy, Giáo phái Aum vẫn từ từ lụi tàn, một số tín đồ rời bỏ nhóm, niềm tin của họ bị lung lay vì những sự khám phá mới của cảnh sát đã xuất hiện trên báo. Trong tù, mọi liên lạc của Asahara với các tín đồ của mình đều bị cắt. Thực tế ông ta không còn khả năng giúp đỡ cho Giáo phái đang khốn cùng của mình.

Cuối mùa hè Asahara mới tìm cách thuê luật sư. Shoji Yokoyama nói với báo chí rằng vị khách của ông ta không công nhận những lời buộc tội. Theo nguồn tin của cảnh sát thì Asahara là một người quý quyết. Ông ta im lặng không chịu khai gì khi cảnh sát hỏi về tội ác của Giáo phái và vai trò của cá nhân trong việc gây ra tội lỗi này. Đầu tháng Mười, 104 tín đồ của Aum bị toà án Tokyo truy tố, trong đó có 55 người thuê luật sư, còn một số người khác do toà án chỉ định luật sư. Chiến lược biện hộ hợp pháp có vẻ không được người ta quan tâm, các luật sư của Giáo phái không liên lạc với nhau.

Vào cuối tháng Chín cảnh sát bắt đầu tìm ra một lỗ hổng khác trong vụ án Aum khi họ bắt được Mitsuo Sunaoshi, một thành viên quan trọng của Bộ Xây dựng của Giáo phái, có dính vào vụ ám sát Takaiji Kunimatsu, Tổng giám đốc Cục Cảnh sát Quốc Gia Nhật Bản. Trong vụ ám sát này Sunaoshi là người đầu tiên bị nghi đã gọi điện đe dọa các cơ quan báo chí ngay sau khi Kunimatsu bị bắn, ngày 30 tháng Ba. Theo nguồn tin của cảnh sát cho biết Sunaoshi gọi điện đến một đài truyền hình ở Tokyo sau vụ ám sát vài phút và đe dọa “hãy ngừng ngay các cuộc điều tra Aum... nếu không thì Omori và Inoue sẽ bị bắn”. Rõ ràng lời đe dọa này nhằm vào Yoshio Omori, người đứng đầu cơ quan nghiên cứu thông tin của nội các, người giữ chức vụ quan trọng trong ngành tình báo và Yukihiro Inoue, Giám đốc cảnh sát thành phố. Cuộc gọi này đã được đài truyền hình ghi âm lại và chuyển cho cảnh sát. Với sự giúp đỡ của một số tín đồ Aum đang bị

giám, cảnh sát xác định được người gọi. Việc phân tích giọng nói khẳng định cuộc gọi đó là của Sunaoshi. Cảnh sát cho rằng anh ta nắm được thông tin quan trọng về vụ ám sát.

Một vài ngày sau khi Sunaoshi bị bắt, tờ Nhật Bản báo Mainichi trích những bằng chứng điều tra của cảnh sát và thuật lại rằng tại cuộc họp vào tháng Một năm 1995, Shoko Asahara đã hỏi các uỷ viên cao cấp của mình xem ai trong số họ xung phong tấn công Giám đốc cảnh sát thành phố. Theo Mainichi, cuộc bàn luận đó được ghi âm lại và sau này trong cuộc điều tra các phương tiện của Giáo phái, cảnh sát đã tìm thấy băng ghi âm. Băng thu lại câu hỏi của Asahara lúc đó: “Ai có thể tấn công vào nhà của Giám đốc sở cảnh sát thành phố?” Một thành viên cao cấp có mặt lúc ấy đã trả lời: “Điều này vượt quá sự tưởng tượng của tôi, nhưng tôi sẽ làm nếu Sonshi ra lệnh cho tôi”. Tuy nhiên vụ ám sát Kunimatsu là một việc không quan trọng so với nhiều bằng chứng giết người khác đang chông chát chống lại Giáo phái và những người lãnh đạo của nó.

Cảnh sát đẩy mạnh cuộc điều tra về các hoạt động trước kia của Giáo phái trên một phạm vi rộng hơn. Các tội ác trước đây của Giáo phái được đưa ra một cách công khai như việc hàng ngày phát các vở kịch truyền hình. Trên thực tế, nhiều vụ án của Aum được đưa ra xét xử rất nhanh. Vụ án xét xử 3 thành viên cao cấp được tiến hành vào tháng Bảy, vụ xử 43 người khác kể cả Asahara được đưa ra vào tháng Chín, tháng Mười và Mười một. Những ngày xét xử 53 tội phạm khác đã được ấn định. Để tham gia vụ án này toà án Tokyo đã sử dụng tất cả 14 bộ phận xét xử tội phạm. Vụ án nổi bật trong số 9 vụ được xét xử vào đầu tháng Chín là vụ xét xử một tín đồ của Aum mắc tội che giấu cho kẻ tham gia vào vụ bắt cóc và giết Kiyoshi Kariya, Giám đốc cơ quan công tố Tokyo.

Kumi Nebuka, một phụ nữ làm việc trong bệnh viện của Aum 31 tuổi, bị buộc

tội đã giúp đỡ Takeshi Matsumoto, một kẻ đang bị truy nã lẩn trốn từ tháng Ba đến tháng Tư. Trong những ngày đầu, Nebuka chấp nhận mọi tội lỗi mà công tố viên đưa ra. Tuy nhiên, luật sư của cô ta tranh luận rằng cô ta chỉ là người tiếp tay cho tội phạm. Bản cáo trạng khẳng định Nebuka đã che giấu Matsumoto trong các khách sạn và trong các ngôi nhà nhỏ thuê ở Tokyo và những nơi khác. Cùng với cô ta còn có Ikuo Hayashi, Bộ trưởng Bộ Y tế của Aum. Cô ta cũng chịu trách nhiệm vận chuyển và cất giấu hơn 10 triệu yên cùng các trang thiết bị y tế để phẫu thuật chỉnh hình cho Matsumoto, kể cả việc xoá bỏ các vân trên ngón tay. Nebuka khai rằng cô chỉ dính líu đến một phần của kế hoạch còn không biết cuộc phẫu thuật của Matsumoto diễn ra thế nào.

Một thông tin quan trọng hơn, đó là vụ xét xử Satoshi Tamura, một trong những tên vừa là lái xe vừa là vệ sĩ cho Asahara. Tên vệ sĩ này được giao nhiệm vụ bí mật cài một chiếc radio hai chiều vào một trong những chiếc xe của Giáo phái. Trong những lời khai trước toà án Tokyo, Tamura gọi Aum là “nhóm tà ma” và yêu cầu toà “phải giết chết Asahara”. Hắn ta nói rằng mặc dù Asahara bắt các tín đồ phải ăn chay nhưng vị lãnh đạo này lại là một kẻ tham ăn, và thường xuyên đến các nhà hàng. Ở đây ông ta yêu cầu rất nhiều món ăn và thức ăn lần lượt được đưa ra. Tên vệ sĩ còn khai: “Asahara ăn cả kem nhưng ông ta lại cấm không cho chúng tôi ăn.”

Theo Tamura, đi mua sắm là sở thích của Asahara và gia đình của ông ta. Ở cửa hàng đồ chơi ông ta mua cho các con của mình bất kì những gì mà chúng thích và khi ô tô chật ních đồ chơi, Asahara yêu cầu người lái xe ra khỏi chỗ và phóng xe đi để mặc anh ta đứng lại một mình. Vào tháng Mười hai năm 1994 một cái đinh đâm vào lớp chiếc xe Mercedes của vị lãnh đạo Giáo phái và Asahara kết tội Tamura làm gián điệp và buộc anh ta phải tiêm một mũi huyết thanh.

Trong hai tuần đầu tháng Mười, kẻ đầu tiên trong bộ máy hành chính cao cấp của Aum bị kết án 1 năm tù sau khi nhận một số tội vi phạm đơn giản. Các chuyên gia luật pháp cho đây là một điều kì quặc, rằng tòa án có ý định cố chấp không bình thường trong các vụ xét xử các thủ lĩnh khác của Giáo phái, bởi vì thông thường những người vi phạm lần đầu không bị bỏ tù. Tất cả những tít đồ khác của Aum phần lớn còn trẻ và mắc những tội nhẹ đều được hưởng án treo. Bản án nặng được dành cho Tetsuya Kibe, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng của Giáo phái. Ông ta là người đầu tiên bị bắt giam và đây là cách bóng gió để nói rằng ban lãnh đạo của Aum hãy chuẩn bị đón nhận sự đối xử nghiêm khắc. Kibe đã phạm lỗi trong bãi đỗ xe tư nhân ở Tokyo. Ông ta chuyển súng từ ô tô này sang ô tô khác để tránh sự điều tra của cảnh sát. Mặc dù Kibe thừa nhận ông ta biết Giáo phái đứng đằng sau vụ tấn công bằng khí độc ở đường tàu điện ngầm Tokyo và các hành động tội lỗi khác, nhưng cảnh sát vẫn không có bằng chứng cụ thể việc ông ta có liên quan tới vụ tấn công này cùng những tội lỗi khác. Một vài người quan sát nhận xét rằng, nếu Kibe chỉ bị tù một năm thì ông ta là người may mắn nhất trong số những vị lãnh đạo của Aum.

Ngày 24 tháng Mười, Tomomasa Nakagawa là vị lãnh đạo Giáo phái đầu tiên phải ra tòa vì tội tấn công đường tàu điện ngầm Tokyo. Nakagawa đồng ý chấp nhận danh sách 3 vị hội thẩm tham gia xét xử việc ông ta sản xuất sarin theo lệnh của Shoko Asahara, nhưng ông ta không thừa nhận tội giết người và chối bỏ những hồ sơ giết người chứng tỏ ông ta có liên quan đến vụ tấn công bằng khí độc ở tàu điện ngầm. Thêm vào tội giết người bằng khí độc ở đường tàu điện ngầm, Nakagawa phải đối mặt với hàng loạt tội giết người khác, kể cả tội bóp cổ giết chết Kotaro Ochida, một thành viên của Aum vào năm 1994; bắt cóc và giết chết Kiyoshi Kariya; và giết chết cả gia đình Sakamoto năm 1989. Các vụ án như việc dùng khí độc ở Matsumoto, vụ giết

Kariya và vụ giết gia đình Sakamoto đều được xét xử riêng biệt.

Vào ngày đầu tiên của một vụ án mà người ta cho rằng có thể phải tiến hành trong 2 năm, Nakagawa là quan chức đầu tiên của Aum công khai xác nhận Shoko Asahara ra lệnh sản xuất sarin. Luật sư của Asahara, Shoji Yokoyama, trước đó một tuần đã nói với các nhà báo rằng vị lãnh đạo này không chịu chấp nhận những lời buộc tội và cho rằng mình không biết một tí gì về kế hoạch hành động của những người giúp mình. Nhưng lời khai của Nakagawa đã chống lại sự biện hộ khi tiến hành xét xử Asahara. Nakagawa khai với 3 vị hội thẩm rằng “Asahara ra lệnh sản xuất sarin vào giữa tháng Ba”. Ông ta nói ông ta sản xuất khí làm tê liệt thân kinh theo mệnh lệnh, “nhưng tôi không biết được rằng người ta sẽ thả khí độc này mặc dù tôi biết sarin là một hợp chất độc”.

Một vị bác sĩ tóc húi cua cũng thừa nhận có dính líu đến vụ giết Kotaro Ochida nhưng tuyên bố ông ta chỉ là “phần phụ”. Vụ giết Ochida xảy ra sau khi người này bị bắt quả tang đang giúp đỡ mẹ một tít đồ khác của Aum trốn khỏi bệnh viện Giáo phái. Asahara ra lệnh cho tên giết người và một vài thành viên quan trọng của Giáo phái treo cổ Ochida bằng dây thừng. Nakagawa thừa nhận trong cơn hấp hối Ochida rất đau đớn và hẳn đã giết Ochida để giải thoát anh ta khỏi cơn đau. Luật sư của Nakagawa yêu cầu tòa án kết tội là đồng lõa với việc giết người bởi vì thực ra hẳn không đồng mưu với Asahara trong vụ án khác. Đây là một yêu cầu quan trọng, bởi vì những tên tòng phạm với tội giết người không bị kết tội tử hình. Trong vụ xét xử, công tố viên chính Tadahiko Myajaki đã giảm bớt danh sách người bị hại trong vụ tàu điện ngầm bị tấn công bằng khí độc từ 5500 người, số liệu ban đầu do cảnh sát đưa ra, xuống còn 3796 người. Tuy nhiên báo chí Nhật Bản và các phương tiện thông tin khác vẫn tiếp tục sử dụng số liệu ban đầu bởi vì họ cho rằng con số này chính xác hơn.

Trong thời gian này các phương tiện thông tin vẫn tiếp tục đưa nhiều câu chuyện về sự kì dị của Aum. Ngày 22 tháng Mười, Kyodo, phóng viên Thông tấn xã Nhật Bản, đưa tin rằng vào mùa hè năm 1993 Shoko Asahara cùng với Kiyohide Hayakawa và Fumihiko Joyu, ngồi trong một chiếc ô tô lượn vòng quanh cung điện của Hoàng gia, trên ô tô có gắn một thiết bị phun trực khuẩn gây độc chết người do Giáo phái sản xuất. Kyodo nói, theo Hayakawa thì câu chuyện này có liên quan đến Sở Cảnh sát Thành phố. Hayakawa khai với cảnh sát trong khi đang phun thì Asahara vội vã chui ra khỏi ô tô vì ông ta sợ bị nhiễm trực khuẩn này, loại trực khuẩn giết người bằng cách làm tê liệt thần kinh. Hayakawa khai anh ta đã sản xuất loại trực khuẩn này trong phòng thí nghiệm của Aum và nhóm sản xuất gặp rắc rối khi quá trình sản xuất bị thất bại gây nên sự chết người. Kyodo nói rằng loại trực khuẩn này không có hiệu quả bởi vì khi được phun ở những nơi thoáng rộng thì chất độc của nó bị mất đi và hoà lẫn vào không khí. Không biết việc làm này nhằm tấn công gia đình Hoàng gia hay chỉ là một cuộc “kiểm tra thực địa” đơn giản của Aum nhằm gây náo động ở khu vực kinh doanh Tokyo.

Điều này chống lại cơ sở cho rằng việc xét xử vị giáo chủ của Aum sẽ được bắt đầu vào ngày 26 tháng Mười. Công chúng Nhật Bản mong mỏi và chờ đợi phiên toà thế kỉ này. Lần đầu tiên trong lịch sử pháp luật Nhật Bản các máy dò kim loại được đặt bên ngoài phòng xử án và lối đi tới phòng xử 104 của toà án Tokyo và tới bảng ghi tên những người được phép ở trong phòng xử, được kiểm tra khắt khe. Qua chọn lọc 15 người được phép ở trong phòng xử chứng kiến ngày xử án đầu tiên của toà án Nhật Bản đối với Shoko Asahara. Không ai được phép mang máy quay phim vào phòng xử án, nhưng các hãng truyền hình đều dự định đưa tin bình luận về tình hình bên ngoài phòng xử án. Hơn 8000 cảnh sát được giao nhiệm vụ bảo vệ bên ngoài toà án, các khu vực lân cận và các đường tàu điện ngầm của

thành phố nhằm đề phòng những hành động do các tín đồ của Asahara gây nên, hay các thành phần quá khích của xã hội muốn làm hại vị lãnh đạo của Giáo phái. Bên trong phòng xử án có 4 vị quan toà, đứng đầu là Fumihiko Abe.

Bốn ngày trước khi phiên toà bắt đầu thì Shoji Yokoyama, vị luật sư duy nhất của Asahara bị đưa đến bệnh viện vì bị tai nạn ô tô ở Tokyo. Vụ tai nạn xảy ra khi Yokoyama đang trên đường tới tổng hành dinh của cảnh sát để làm việc với Asahara. Người lái xe cho vị luật sư này là một tín đồ của Aum, anh ta rẽ xe sai luật nên va phải hai chiếc ô tô khác, chỉ một mình Yokoyama bị thương. Vào buổi tối sau khi bị tai nạn Yokoyama đã nói với các nhân viên toà án đến thăm ông ở bệnh viện rằng ông vẫn có thể tham gia vào phiên toà ngày 26 tháng Mười. Nhưng bác sĩ nói Yokoyama đang bị đau và yêu cầu vị luật sư 67 tuổi này phải nằm bệnh viện thêm 2 tuần. Bác sĩ còn nói bà sẽ gửi đơn tới toà án yêu cầu hoãn phiên toà vì điều kiện sức khoẻ của luật sư.

Vào ngày 25 tháng Mười, trước phiên toà một ngày Shoko Asahara đã sa thải Yokoyama.

Tại cuộc họp, quan toà bỏ qua những lời đề nghị của Asahara muốn thuê một nhóm luật sư tư nhân mới. Hôm sau Asahara được thông báo chính thức rằng toà án đã chỉ định một luật sư bào chữa cho ông ta. Toà án giải thích trong những trường hợp không bình thường việc nhanh chóng chỉ định luật sư là rất cần thiết để giữ cho việc xử án được diễn ra bình thường. Asahara được phép thuê cho mình một nhóm luật sư, nhưng ông ta cũng phải chấp nhận một luật sư do quan toà chỉ định và Asahara không có quyền sa thải vị luật sư này. Việc cố tình muốn trì hoãn phiên toà của Asahara bị phản đối, nên vào cuối ngày Asahara lại yêu cầu Yokoyama làm luật sư cho mình.

Sau buổi gặp Asahara, Yokoyama đã kể lại với các phóng viên: “Ông ta đã xin lỗi vì

vô tình sa thải tôi và lại mời tôi đứng ra bào chữa cho ông ta”.

Tháng Mười cũng là tháng định mệnh cho Fumihiko Joyu, một thần tượng của giới trẻ và cũng là một trong những người lãnh đạo Aum. Rất nhiều người đứng xem ngạc nhiên khi thấy cảnh sát bắt giải Joyu từ trong tổng hành dinh Tokyo của Giáo phái ra. Người này bị buộc tội là đã xúi 1 thành viên của Aum đưa ra bằng chứng giả trong phiên tòa xét xử tội phạm năm 1992. Cùng bị bắt trong vụ này còn có Yoshinobu Aoyama và Toshiro Shibata, nhân viên kế toán của Giáo phái. Lệnh bắt giam buộc tội Joyu và Aoyama đã thuyết phục Shibata đưa ra những lời khai gian trong phiên tòa năm 1992 liên quan đến việc mua bán đất đai của Aum. Những người khai gian sẽ bị phạt tù 10 năm. Cuối tháng đó cả 3 người đàn ông đều bị truy tố vì tội khai gian.

Theo dự định phiên tòa xét xử những vị lãnh đạo tối cao của Aum sẽ tiến hành vào tháng Mười một và Mười hai, đúng vào lúc những tội giết người mới và những lời buộc tội khác vẫn tiếp tục giáng xuống đầu Asahara và tay chân đắc lực của ông ta. Bộ trưởng Bộ Y tế Seichi Endo, một trong những nhà hoá học hàng đầu của Giáo phái, đã thú nhận vai trò của mình trong vụ tấn công bằng khí độc ở Matsumoto và Tokyo. Ông ta là người lãnh đạo đầu tiên của Giáo phái công khai thừa nhận Aum đã phóng khí độc chết người ở Matsumoto. Trong phiên tòa riêng, một thành viên của Aum là Takeshi Matsumoto không chịu nhận tội đã bắt cóc và tống giam công chứng viên Kiyoshi Kariya.

Vào đầu tháng Mười hai, cảnh sát đã đưa thêm một tội giết người mới vào loạt tội có hại cho Asahara. Vị lãnh đạo Giáo phái này bị buộc tội đã ra lệnh dùng khí độc VX giết nhà buôn Tadachiro Hamaguchi ở Osaka vào tháng Mười hai năm 1994. Những tên khủng bố cùng mắc tội dùng khí độc VX là Tomomitsu Niimi, Bộ trưởng Bộ Nội thương; Yoshi Inoue, Cục trưởng Cục tình báo; Tomomasa Nakagawa, Bộ trưởng Bộ

Nội vụ; Masami Tsuchiya, nhà hoá học hàng đầu của Aum; Akira Yamagata và Satoru Hirata, cả hai đều là nhân viên của Cục tình báo. Cảnh sát nói rằng Asahara đã ra lệnh cho nhóm này giết chết Hamaguchi vì sợ Hamaguchi làm nội gián cho cảnh sát. Tsuchiya đã cung cấp khí độc VX và Yamagata cùng với những người khác trong nhóm phun khí này vào Hamaguchi khi ông ta đang đi dạo trên đường phố Osaka. Bị nhiễm chất độc, 10 ngày sau ông ta bị chết. Vì bị buộc thêm một tội mới, nên Asahara lại một lần nữa sa thải luật sư Shoji Yokoyama. Nhưng lúc này việc sa thải Yokoyama gây nên một cuộc tranh luận gay gắt vì các luật sư của Asahara do tòa án chỉ định.

Vào đầu tháng Mười hai, 7 thành viên của nhóm tham gia vụ tấn công khí độc đường tàu điện ngầm Tokyo bị bắt và truy tố, trong khi 3 thành viên khác vẫn chưa bị bắt, cảnh sát đã ban lệnh truy nã toàn quốc. Tại phiên tòa đầu tiên xử Toru Toyoda và Kenichi Hirose, cả hai thừa nhận đã phun khí sarin ở đường tàu điện ngầm. Cuối tháng Mười hai, Ikuo Hayashi công nhận lời buộc tội và xin lỗi về tội lỗi đó. Tomoko Matsumoto, vợ của Asahara, ngay trong ngày đầu tiên của phiên tòa cuối tháng Mười hai đã không nhận tội tham gia vào vụ giết Kotaro Ochida, một thành viên trẻ của Giáo phái, người đã cố gắng giúp bà mẹ đau ốm của bạn mình thoát khỏi bệnh viện Giáo phái.

Cùng với những phiên tòa xét xử các thành viên của Aum, về mặt luật pháp, chính phủ còn tiến thêm một bước nữa đó là giải tán Giáo phái. Cuối tháng Mười, quan tòa Seishi Kanetsuki, thuộc tòa án Tokyo ra quyết định buộc tội Giáo phái Aum tham gia giết người bằng việc sản xuất khí độc làm tê liệt thần kinh và ra lệnh Giáo phái phải giải tán. Yêu cầu của Kanetsuki được ban hành theo *Luật Hiệp hội tôn giáo*. Luật này cho phép tòa án giải tán bất kỳ một nhóm tôn giáo nào gây ra những hành động bất hợp pháp làm hại đến lợi ích của nhân dân. Mục đích của mệnh lệnh này nhằm

tước đoạt vai trò tôn giáo chính thức của Aum, loại bỏ những ưu đãi về thuế và những lợi nhuận về tài chính khác. Toà án chờ đợi được bổ nhiệm một nhà tài chính để có thể giải quyết được vấn đề bất động sản. Giáo phái Aum chống án lên toà án Tối cao. Các chuyên gia luật pháp nghi ngờ Giáo phái có thể có được một quyết định có lợi hơn ở các tòa án cấp cao hơn.

Mệnh lệnh của quan toà Kanetsuki khiến cho Aum, nhóm tôn giáo đầu tiên, phải giải thể theo *Luật Hiệp hội tôn giáo* vì hành động bạo lực. Các luật sư của Aum lập tức đệ đơn chống quyết định giải thể, một quyết định sẽ được toà án thi hành ngay trong tháng. Vào giữa tháng Mười hai Aum nhận tiếp một cú đấm khác. Cơ quan an ninh hàng đầu của Nhật Bản, Cục điều tra an ninh dân sự, đã đệ trình chính phủ ban hành năm 1952 đạo luật ngăn cấm các hành động bạo lực, một đạo luật được các nhóm tự do dân sự coi là hà khắc, nhằm phá vỡ Giáo phái khủng bố.

Luật chống bạo lực được công bố từ năm 1952 nhưng nó chưa hề được áp dụng để đàn áp một nhóm chống đối nào. Luật này dùng để chống đối lại bất kì một nhóm nào có liên quan đến các hành động tội phạm. Nếu đạo luật này được áp dụng cho Giáo phái Aum thì nó sẽ ngăn cấm không cho Giáo phái hội họp, xuất bản báo chí hay theo đuổi bất kì một tiêu chuẩn tổ chức tôn giáo nào. Tuy nhiên, sự tự do tôn giáo được Hiến pháp bảo đảm nên mọi cá nhân của Giáo phái vẫn có thể tự do theo đuổi giáo lí riêng của mình. Một vài đảng phái chính trị Nhật Bản không ngừng phản đối việc sử dụng luật chống bạo lực.

Một ngày sau khi tiếp nhận đề nghị của Cục điều tra an ninh dân sự áp dụng luật chống bạo lực đối với Aum và giải tán Giáo phái, Thủ tướng Tomichi Murayama, một nhà chính trị xã hội của Nhật Bản, trước đây từng chống lại việc sử dụng đạo luật này, nay đã tán thành việc áp dụng luật này chống lại Aum. Trong khi bảo vệ quyết định của mình, Thủ tướng nói mọi hành

động tội lỗi của Aum cần phải bị tiêu diệt vì đường lối chính trị của Aum là tìm cách lật đổ chính phủ và mong muốn một chế độ độc tài. Ông nói rằng Giáo phái này gây nguy hiểm cho xã hội và sự nguy hiểm sẽ trở thành những tội lỗi phá huỷ tương lai. Được sự tán thành của Murayama, chính phủ bắt đầu thực hiện bước đầu tiên tạo điều kiện cho Aum tự bảo vệ trong các phiên toà. Cơ hội này được thực hiện trong vòng 2 tuần sau khi chính phủ chính thức thông báo sẽ giải tán Giáo phái.

Sau các phiên toà, Cục điều tra an ninh dân sự phải kiến nghị đến Hội đồng an ninh dân sự của Bộ Tư pháp quyết định xem Aum có phải giải tán theo luật pháp không. Trong khi Murayama đưa ra những điều không có lợi cho Aum thì các quan chức toà án lại mở những cuộc tấn công vào 11 cơ sở của Aum nhằm phong toả một số tài sản của Giáo phái. Hành động này phù hợp với các đơn kiện của 45 nạn nhân và gia đình họ trong việc đòi Giáo phái phải đền bù thiệt hại mà họ đã phải chịu trong vụ tấn công đường tàu điện ngầm. Theo ước tính, Aum vay nợ hơn 45 triệu đô la và tài sản chỉ có 12 triệu đô la. Hành động của toà án nhằm ngăn cản Giáo phái phân tán tài sản của mình. Một vấn đề khác lại xảy ra vào giữa tháng Mười hai khi Toà án Tối cao của Nhật Bản đồng ý với quyết định của Toà án Tokyo tước đoạt địa vị tôn giáo chính thức của Aum. Quyết định này ngay lập tức tìm cách đưa ra những thủ tục để thanh lí các tài sản của Giáo phái. Khi Aum chính thức tuyên bố là không trả nợ được, thì các thành viên của Giáo phái ước chừng từ 700 đến 800 người sẽ phải rời bỏ các cơ sở của Giáo phái.

Vào cuối tháng Mười hai, Giáo phái Aum, nhóm khủng bố đầu tiên trên thế giới bị sức mạnh của cảnh sát, bộ máy tư pháp và Chính phủ Nhật Bản nghiền nát thành cát bụi. Cảnh tượng các cuộc xét xử với những lời xin lỗi ăn năn của những tên lãnh đạo quan trọng của Aum, quyết định của toà án giải tán Aum và tước địa vị tôn giáo chính

thức của Aum (quyết định này được thực hiện ngay lập tức), luật chống lại Giáo phái là những tin tức tốt lành đối với nhân dân Nhật Bản, những người đã phải chịu những năm tháng tồi tệ nhất trong 50 năm cuối thế kỷ XX. Cả nước vui mừng khi thấy Aum phải quỳ gối, nhưng có hai câu hỏi vẫn còn ở trong tâm trí người dân Nhật Bản: Làm sao tai họa này lại xảy ra với chúng ta? Làm sao chúng ta có thể ngăn cản không cho chúng xuất hiện trở lại?

Bất kể đã tốn khá nhiều giấy mực cùng nhiều cuộc bình luận trên truyền hình và đài phát thanh, những câu hỏi này vẫn chưa có câu trả lời thỏa đáng. Có lẽ bởi vì câu trả lời cho câu hỏi đầu tiên lại lẫn với câu trả lời cho câu hỏi thứ hai và cả hai đều giải quyết trực tiếp một vấn đề từng làm cho nhiều người Nhật Bản mệt mỏi cảm thấy thoải mái, đó là vấn đề tôn giáo. Việc Aum gây chết nhiều người giống như một nhóm khủng bố xuất hiện ngay trong bóng tối của *Luật Hiệp hội tôn giáo* lỗi thời. Luật này ra đời từ Hiến pháp thịnh hành của Hoa Kỳ được soạn thảo trong thời kỳ chiếm đóng Nhật Bản và được thực hiện ngay sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai. Ngay từ đầu các nhà chính trị phát hiện rằng tôn giáo có nghĩa là tiền và tiền là thứ năng lượng làm cho bộ máy chính trị của Nhật Bản hoạt động.

Aum là một Giáo phái nhỏ có khoảng 10.000 tín đồ nhưng không bao giờ chịu gấn với các đảng phái chính trị của Nhật Bản. Nếu nó gắn với một đảng phái chính trị nào đó thì có thể nó thu được nhiều lợi nhuận hơn và có thể cấp cho Asahara, một con người đầy tham vọng, một phần nhỏ ảnh hưởng chính trị. Điều này có thể làm thay đổi những mưu đồ hoang dại của Asahara và mở ra một lối thoát cho tài sản của Giáo phái. Nhưng tất cả các động lực của Giáo phái lại nghiêng theo một lối khác. Giáo phái của Asahara quá vô nghĩa nên không ai chú ý. Lẽ ra các nhà chính trị nên biết đến những cơ sở tài chính to lớn của Aum. Ngay cả cảnh sát và những người khác nói chung

đều xem Giáo phái này là những kẻ quấy rối tôn giáo kì quặc, nếu có thể nên phân tán ra. Chắc chắn các cơ quan tình báo của Nhật Bản và Hoa Kỳ cũng nghĩ như vậy, bởi vì Giáo phái Aum không bao giờ xuất hiện trên “màn hình radar” của họ. Khi biết được sự thực về Giáo phái thì đã quá muộn.

Nhiều nhà bình luận và chính trị Nhật Bản cho rằng muốn ngăn cản sự xuất hiện trở lại của Aum thì phải tiến hành cải cách *Luật Hiệp hội tôn giáo* hiện nay. Đó là nhiệm vụ mà các nhà chính trị Nhật Bản phải làm. Một số người Nhật Bản khác lại cho rằng những vấn đề đặt ra cho Aum không liên quan tới *Luật Hiệp hội tôn giáo* hay bất kì một cái gì có dính líu tới các tổ chức tôn giáo. Họ đòi quyền tự do tôn giáo không được cắt xén hay cải tổ - đơn giản vì có nhiều người lạm dụng luật và đặc quyền của nó. Họ tán thành việc cần phải củng cố vai trò của cảnh sát trong bộ luật hình sự, nhưng không đồng ý với luận điểm cho rằng cảnh sát đã bỏ qua hành động tội phạm của các nhóm tôn giáo. Họ đưa ra nhiều vụ mà cảnh sát đã tấn công đàn áp những tôn giáo mới. Việc bảo vệ quyền tự do có thể dẫn đến các tệ nạn xã hội nói chung, thậm chí cả những tội lỗi kinh khủng do các nhóm như Aum gây ra.

Những cỗ máy chính trị của Nhật Bản đã và đang cố gắng đưa ra một vài sự cải cách trong luật tôn giáo. Ngay tuần đầu tiên của tháng Mười hai năm 1995, Hạ nghị viện Nhật Bản đã thông qua một đạo luật được cải cách tạo điều kiện cho chính phủ có quyền giám sát và điều tiết các tổ chức tôn giáo nhiều hơn, yêu cầu các tôn giáo hàng năm phải nộp các báo cáo về tài chính. Luật này cũng cho phép cảnh sát có quyền điều tra và yêu cầu các tổ chức tôn giáo phải nộp báo cáo và điều này có thể đụng chạm tới địa vị của các tổ chức tôn giáo. Ngay khi ra đời đạo luật này đã gặp phải sự chống đối mạnh mẽ trước khi nó được Thượng nghị viện Nhật Bản thông qua năm 1996./.

Người dịch: Phan Tường Vân